

top .n nhon don
huyOn gia lom
thupnh phè hụ néi

céng hơp x· húi chñ nghŭa viŕt nam
Séc lĒp- Tù do- H¹nh phóc

Sè: 61/2022/QSST- DS

Gia Lom, ngày 20 tháng 5 năm
2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số:110/2019/TLST – DS ngày 16 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tân Văn S, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Tân Thị L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, Thành phố Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Bà Hồ Thúy Sen – Trợ giúp viên pháp L của Trung tâm trợ giúp Pháp L Nhà nước thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Tân Văn S, sinh năm 1945 (Đã chết ngày 18/01/2022)

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Tân Văn S:

-Chị Tân Thu Hà, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 41 ngõ xx phố C, tổ 38, phường T, quận E, Thành phố Hà Nội

-Bà Nguyễn Thị W, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 38, phường T, quận E, Thành phố Hà Nội

-Bà Trần Thị Thu, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

-Chị Tân Thị Thu H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

- Bà Lê Thị X, sinh năm 1967

- Anh Tân Văn V, sinh năm 2001

- Anh Tân Văn D, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng:

Chị Tân Thu Hà, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 41 ngõ xx phố C, tổ 38, phường T, quận E, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Tân Thu Hà, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 41 ngõ xx phố C, tổ 38, phường T, quận E, Thành phố Hà Nội

-Bà Nguyễn Thị W, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 38, phường T, quận E, thành phố Hà Nội

-Bà Trần Thị Thu, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

-Chị Tân Thị Thu H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

- Bà Lê Thị X, sinh năm 1967

- Anh Tân Văn V, sinh năm 2001

- Anh Tân Văn D, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

- Ủy ban nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh Quân – chức vụ: Chủ tịch UBND huyện K

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Hồng - chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện K

Địa chỉ liên hệ: Số 10 R, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận phần diện tích đS 23,25m² (Đo thực tế là 24m²) xung quanh có tường bao là đS ở nông thôn thuộc thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3 tại thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đS số Y 824003 do Ủy ban nhân dân huyện K cấp cho hộ gia đình ông Tân Văn S là thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Tân Văn S.

2.2. Các đồng thừa kế của ông Tân Văn S do chị Tân Thu Hà đại diện phải có trách nhiệm trả lại ông Tân Văn S phần diện tích 23,25m² (Đo thực tế là 24m²) xung quanh có tường bao là đS ở nông thôn nằm trong thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3 tại thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

2.3. Ông Tân Văn S đồng ý để chị Tân Thu Hà là con đẻ của ông Tân Văn S đại diện cho gia đình ông S thanh toán cho ông một khoản tiền như Hội đồng định giá đã xác định tương ứng với phần diện tích đS thuộc quyền sử dụng của ông 23,25m²(Đo thực tế là 24m²) thuộc thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3, địa chỉ thửa đS: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

2.4. Xác nhận vào ngày 16 và 17 tháng 5 năm 2022 ông Tân Văn S đã nhận đủ khoản tiền giá trị và công sức tôn tạo tương ứng với phần diện tích đS thuộc

quyền sử dụng của ông 23,25m²(Đo thực tế là 24m²) thuộc thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3, địa chỉ thửa đS: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội. Ông Tân Văn S đã giao lại toàn bộ phần diện tích đS 24m² được giới hạn bởi các điểm: 13,14,15,16,13 (có sơ đồ kèm theo) thuộc thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3 tại thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội cho chị Tân Thu Hà là con của ông S quản L sử dụng.

2.5.Theo cam kết và thỏa thuận của những người đồng thừa kế của ông Tân Văn S nên chị Tân Thu Hà được quản L sử dụng riêng đối với phần diện tích đS 24m² đS ở nông thôn được giới hạn bởi các điểm:13,14,15,16,13 (có sơ đồ kèm theo) thuộc thửa đS số 20, tờ bản đồ số 3, địa chỉ thửa đS: Thôn M, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đS số Y 824003 do Ủy ban nhân dân huyện K cấp cho hộ gia đình ông Tân Văn S. Chị Hà có quyền liên hệ với cơ quan quản L nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục tách thửa và đăng ký quyền sử dụng đS mang riêng tên chị theo quy định pháp luật.

2.6.Về án phí:

Các đương sự không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả ông Tân Văn S số tiền tạm ứng án phí 5.750.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 4565 ngày 11/7/2019.

Hoàn trả ông Tân Văn S (do chị Tân Thu Hà đại diện) số tiền tạm ứng án phí 1.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 4816 ngày 22/10/2019.

3. Đình chỉ đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đS số:Y 824003 do Ủy ban nhân dân huyện K cấp cho hộ gia đình ông Tân Văn S ngày 03/12/2003 do ngày 04/5/2022 ông Tân Văn S đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

4. Đình chỉ đối với yêu cầu phản tố của ông Tân Văn S do ngày 08/6/2021 ông S đã có đơn rút yêu cầu phản tố.

5. Quyết định về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với nội dung đình chỉ yêu cầu phản tố và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đS số:Y 824003 do Ủy ban nhân dân huyện K cấp cho hộ gia đình ông Tân Văn S ngày 03/12/2003. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn